

Số: **1146** /QĐ-BNVHà Nội, ngày **21** tháng **10** năm 2013**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng  
Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ****BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005;

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 613/QĐ-BNV ngày 27/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ;

Xét đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, thành viên Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ, thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /ngv

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, VP (TĐKT).

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG****Trần Anh Tuấn**

**QUY CHẾ**

**Hoạt động của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: *1146* /QĐ-BNV ngày *21* tháng *10* năm *2013*  
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, chế độ làm việc, trách nhiệm và quan hệ công tác của Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ (sau đây gọi chung là Hội đồng).

Thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu sự điều chỉnh của Quy chế này.

**Điều 2. Nguyên tắc làm việc**

1. Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số. Trường hợp có số phiếu ngang nhau thì ý kiến của Chủ tịch Hội đồng là ý kiến quyết định.

2. Việc bình xét thi đua, khen thưởng phải bảo đảm khách quan, trung thực, công khai, minh bạch và được thực hiện bằng hình thức biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín (trong trường hợp đặc biệt), lấy theo kết quả từ cao xuống thấp và phải đạt tỷ lệ quy định.

3. Bảo đảm sự phối hợp hiệu quả giữa các tổ chức Đảng, Chính quyền, Công đoàn, Đoàn Thanh niên trong việc tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi cơ quan Bộ Nội vụ.

4. Thành viên của Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**Chương II**

**NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG VÀ CƠ QUAN GIÚP VIỆC CHO HỘI ĐỒNG THI ĐUA,  
KHEN THƯỞNG CƠ QUAN BỘ NỘI VỤ**

**Điều 3. Thường trực Hội đồng**

1. Thường trực Hội đồng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên Thư ký của Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Nội vụ (phụ trách Văn phòng Bộ) có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động của Hội đồng, chủ trì và kết luận các phiên họp của Hội đồng;

- Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch và từng thành viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;

- Ký các văn bản do Hội đồng phát hành, chương trình, kế hoạch công tác thi đua, khen thưởng hàng năm;

- Đề nghị Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét, khen thưởng và trình cấp có thẩm quyền khen thưởng tập thể, cá nhân của các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Trong trường hợp đột xuất và gấp, quyết định một số công việc do Hội đồng uỷ quyền được quy định tại Khoản 3, Điều 2 Quyết định số 613/QĐ-BNV ngày 27/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ và báo cáo ngay với Hội đồng các công việc đã giải quyết vào kỳ họp kế tiếp.

3. Phó Chủ tịch Hội đồng là Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ có những nhiệm vụ, quyền hạn sau:

- Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về nhiệm vụ được phân công;

- Đề xuất chủ trương, kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thực hiện phong trào thi đua và công tác khen thưởng của các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ;

- Ký văn bản do Hội đồng phát hành; chủ trì các phiên họp của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng uỷ quyền;

- Chỉ đạo các công việc của cơ quan giúp việc cho Hội đồng: Lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng; chuẩn bị nội dung và văn bản báo cáo tại các phiên họp của Hội đồng; dự toán kinh phí cho hoạt động công tác thi đua, khen thưởng hàng năm; quản lý quỹ thi đua, khen thưởng của cơ quan Bộ theo quy định của Pháp luật;

- Chịu trách nhiệm thẩm định thành tích và đề xuất các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho tập thể, cá nhân của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Nội vụ;

- Tổng hợp, định kỳ báo cáo Hội đồng kết quả công tác thi đua, khen thưởng của cơ quan Bộ Nội vụ.

4. Thư ký Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng Bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng, có nhiệm vụ sau:

Chỉ đạo và chịu trách nhiệm về hoạt động của cơ quan giúp việc cho Hội đồng được quy định tại Điều 5 Quy chế này.

#### **Điều 4. Các Ủy viên Hội đồng**

Các Ủy viên của Hội đồng là thủ trưởng các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ, có những nhiệm vụ sau:

1. Chịu trách nhiệm chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra phong trào thi đua và công tác khen thưởng thuộc đơn vị, tổ chức mình phụ trách, báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng;

2. Tham dự, thảo luận và tham gia quyết nghị tại các cuộc họp của Hội đồng; thực hiện đầy đủ các chương trình công tác của Hội đồng;

3. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

#### **Điều 5. Cơ quan giúp việc cho Hội đồng**

Cơ quan giúp việc cho Hội đồng là Phòng Thi đua, khen thưởng, Văn phòng Bộ Nội vụ, có những nhiệm vụ sau:

1. Giúp Thường trực Hội đồng lập kế hoạch và chương trình công tác của Hội đồng;

2. Dự thảo nội dung các văn bản, tài liệu phục vụ cho hoạt động của Hội đồng, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng được quy định tại Điều 2 Quyết định số 613/QĐ-BNV ngày 27 tháng 5 năm 2013 về việc thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng cơ quan Bộ Nội vụ;

3. Chuẩn bị nội dung và các điều kiện cần thiết cho các phiên họp của Hội đồng;

4. Phối hợp với các đơn vị, tổ chức thuộc Bộ trong việc thẩm định hồ sơ, thành tích của tập thể, cá nhân đề nghị khen thưởng bậc cao và các danh hiệu, hình thức thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng do các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ đề nghị theo quy trình, quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hiện hành về công tác thi đua, khen thưởng; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Hội đồng và chịu trách nhiệm báo cáo Thường trực Hội đồng về nội dung được triển khai tại các kỳ họp;

5. Giúp Thường trực Hội đồng xây dựng dự toán kinh phí cho hoạt động công tác thi đua, khen thưởng hàng năm, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng của Bộ theo đúng quy định của pháp luật.

**Chương III**  
**CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**  
**CỦA HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**  
**CƠ QUAN BỘ NỘI VỤ**

**Điều 6. Phiên họp thường kỳ của Hội đồng**

1. Hội đồng họp định kỳ 3 tháng một lần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu của công tác thi đua, khen thưởng.
2. Thường trực Hội đồng họp định kỳ 01 tháng một lần.
3. Các cuộc họp của Hội đồng và Thường trực Hội đồng, phải có ít nhất 2/3 số thành viên tham dự trở lên mới được biểu quyết hoặc ra nghị quyết.
4. Tại các kỳ họp Hội đồng, cấp trưởng là thành viên vắng mặt phải cử cấp phó đi thay để đảm bảo tính liên tục và thẩm quyền quyết định những việc có liên quan đến đơn vị mình phụ trách; ý kiến của người đi họp thay được coi như ý kiến của thành viên vắng mặt và người đi họp thay được quyền biểu quyết các nội dung thảo luận của Hội đồng.

**Điều 7. Tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. Trong trường hợp không có điều kiện tổ chức họp Hội đồng hoặc Thường trực Hội đồng, theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng, cơ quan giúp việc Hội đồng có trách nhiệm gửi văn bản, tài liệu, lấy ý kiến của từng thành viên, sau đó tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định.
2. Giấy mời, nội dung chương trình, các tài liệu liên quan đến cuộc họp của Hội đồng phải gửi tới các thành viên của Hội đồng chậm nhất trước 02 ngày diễn ra cuộc họp (trừ trường hợp đột xuất).

**Điều 8. Mối quan hệ công tác**

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Hội đồng có các mối quan hệ sau:

1. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương và Hội đồng Thi đua, khen thưởng Bộ Nội vụ.
2. Phối hợp với Hội đồng Thi đua, khen thưởng của các đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ về công tác thi đua, khen thưởng.
3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về công tác thi đua, khen thưởng đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ.

**Điều 9. Công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng**

Hội đồng thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đối với công tác thi đua, khen thưởng ở các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ.

## **Điều 10. Việc sử dụng con dấu**

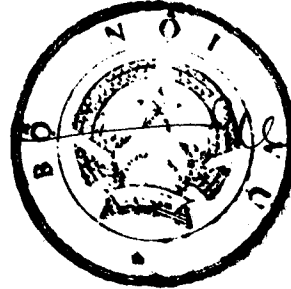
Hội đồng Thi đua, khen thưởng sử dụng con dấu của Bộ Nội vụ cho hoạt động của mình.

## **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **Điều 11. Tổ chức thực hiện**

Quy chế này được phổ biến tới các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ Nội vụ. Trong quá trình thực hiện, nếu phát hiện có những điều chưa phù hợp, các thành viên Hội đồng, các đơn vị, tổ chức thuộc cơ quan Bộ góp ý bằng văn bản gửi về cơ quan giúp việc Hội đồng để tổng hợp báo cáo Thường trực Hội đồng, Hội đồng trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ xem xét bổ sung, sửa đổi. /ngc

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Anh Tuấn**